

# KINH PHẬT MẪU XUẤT SINH TAM PHÁP TẠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

## QUYỂN 7

### Phẩm 6: TÙY HỶ HỒI HUỞNG (Phần 2)

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Hãy để lại việc như trước đã nói, thực hành bốn Vô lượng tâm cho đến thực hành năm Thần thông. Giả sử tam thiên đại thiên thế giới tất cả chúng sinh đều đắc quả vị Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, quả vị Duyên giác và các phước uẩn, giả sử tất cả chúng sinh ở tam thiên đại thiên thế giới đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề, chúng sinh đó gọi là Bồ-tát phát tâm. Bồ-tát này ở trong hàng hà sa số kiếp, đều dùng đồ ăn, thức uống, y phục, đồ nằm, thuốc men và còn có các đồ ưa thích khác bố thí cho tất cả chúng sinh khắp hàng sa thế giới. Lúc các Bồ-tát bố thí như vậy, tất cả đều khởi tâm tối thắng cao thượng, sinh tâm tưởng tôn trọng.

Tu-bồ-đề! Ý ông như thế nào? Các vị Bồ-tát này được phước nhiều không?

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Phước này vô lượng, vô biên, không có giới hạn, phần số, thí dụ, cho đến một phần nhỏ nhiệm cũng không thể sánh được.

Phật nói:

–Không thể được, này Tu-bồ-đề! Nếu có các thiện nam trụ vào Bồ-tát thừa, phương tiện tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sẽ được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì rồi dùng căn lành ít ỏi để hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề, đây là hồi hướng pháp giới như thật, hồi hướng như vậy được phước. Lấy phước Bồ-tát bố thí so sánh thì phước đức của vị Bồ-tát bố thí không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn ức na-do-tha cho đến một phần nhỏ nhiệm cũng không bằng một. Vì sao? Vì phương tiện nơi căn lành của Bát-nhã ba-la-mật-đa này hơn hẳn tâm thực hành bố thí có sở đắc của Bồ-tát. Do vậy nên phước này không thể sánh được.

Khi ấy, bốn vị Đại Thiên vương, cùng hai vạn Thiên tử, ở trong chúng hội nghe Phật nói như vậy liền chấp tay cung kính bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát theo phương tiện tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa, được Bát-nhã ba-la-mật-đa này hộ trì nên dùng căn lành chân thật hồi hướng đến Nhất thiết trí. Hồi hướng như vậy là đại hồi hướng, đạt được phước hơn hẳn Bồ-tát phát tâm bố thí ở trước.

Lúc này, ở cõi trời Tam thập tam, có mười vạn Thiên tử làm mưa hoa trời, hương cõi trời: hương thoa, hương bột... ngoài ra còn có các loại cờ phướn, lọng báu, nhạc trời vi diệu, cho đến tất cả y phục quý báu cõi trời, các loại châu báu, dùng các thứ như thế cung kính cúng dường, rồi nói:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát khéo tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa thì được Bát-nhã ba-la-mật-đa này hộ trì nên dùng căn lành hồi hướng đến pháp giới, hồi hướng như vậy là đại hồi hướng được phước nhiều hơn hẳn Bồ-tát bố thí ở trước.

Bạch Đức Thế Tôn! Chúng con cùng các vị Thiên tử luôn cung kính, tôn trọng, tán thán đối với các Đại Bồ-tát có tâm tối thắng như vậy.

Khi các Thiên tử nói những lời ấy, thì tất cả các thế giới đều nghe, có mười vạn Thiên tử ở cõi trời Dạ-ma, cõi trời Tri túc có mười vạn Thiên tử, trời Hóa lạc có mười vạn Thiên tử, trời Tha hóa tự tại có mười vạn Thiên tử, cùng chúng Thiên tử nơi các cõi trời thuộc Dục giới đã đến nghe.

Lại nữa, ở cõi Sắc có trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm thiên, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Quang âm, trời Diệu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Vô vân, trời Phước sinh, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện kiến, trời Thiện hiện, trời Sắc cứu cánh, các vị Thiên tử ở các cõi trời ấy đều chấp tay cung kính bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thật là hy hữu! Đại Bồ-tát khéo tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa được Bát-nhã ba-la-mật-đa này hộ trì nên dùng căn lành hồi hướng đến pháp giới, hồi hướng như vậy hơn hẳn Bồ-tát bố thí ở trước.

Khi ấy, Thế Tôn bảo các Thiên tử ở cõi trời Tịnh cư:

–Hãy để lại sự việc tam thiên đại thiên thế giới đều có Bồ-tát phát tâm như thế, Bồ-tát ở trong hàng hà sa số kiếp, bố thí rộng rãi cho chúng sinh như trước đã nói. Giả sử có hàng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới, tất cả chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Các vị Bồ-tát ấy phát tâm trong hàng hà sa số kiếp dùng đồ ăn, thức uống, y phục, đồ nằm, thuốc men, đồ ưa thích của mình bố thí cho tất cả chúng sinh ở hàng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới, hoặc lại có Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa là phương tiện tu tập, được Bát-nhã ba-la-mật-đa này hộ nên đối với căn lành, giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của chư Phật ở quá khứ, vị lai, hiện tại cùng căn lành của Duyên giác, Thanh văn. Các căn lành như vậy hòa hợp, nhóm lại, so sánh với Bồ-tát dùng tâm tối thượng, thù thắng, vi diệu, rộng lớn, vô lượng, không gì sánh bằng đều tùy hỷ hồi hướng. Dùng căn lành tùy hỷ này, Bồ-tát hồi hướng chân thật đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát này tùy hỷ phước như vậy, so với Bồ-tát bố thí ở trước, thì phước đức vị kia không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn ức na-do-tha, cho đến một phần phước nhỏ nhiệm của vị này cũng không thể sánh được. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện đầy đủ hơn hẳn Bồ-tát thực hành bố thí ở trước.

Khi ấy Tôn giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Như trước đã nói, Đại Bồ-tát tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa với nhiều phương tiện, được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì. Đối với các căn lành này dùng tâm tối thượng, thù thắng, vi diệu, rộng lớn, vô lượng, không gì sánh bằng hồi hướng chân thật đến Vô thượng Bồ-đề.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Vì sao tâm này tối thượng, cho đến không gì sánh bằng? Lại nữa, vì sao có tên là tùy hỷ như thật? Vì Đại Bồ-tát đối với các pháp ở quá khứ, vị lai, hiện tại không có chấp, không có xả, không có niệm, không thủ đắc, lìa tất cả nghi hoặc, không sinh tâm phân biệt.

Không có pháp quá khứ đã sinh, đã diệt; không có pháp vị lai chưa sinh, chưa diệt; không có pháp hiện tại đang sinh, đang diệt. Nên quán các pháp giống như hư không, lìa tất cả các tướng không có luân chuyển, không sinh, không diệt, không đến, không đi. Các pháp tướng kia cũng là các pháp tánh, các pháp tánh này tùy hỷ chân thật. Tùy hỷ hồi hướng cũng lại như vậy.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát đối với tất cả các pháp nên khởi tâm như vậy.

Tâm này gọi là tối thắng, tối cao, rộng lớn, vô lượng, không gì sánh bằng. Nên dùng tâm này mà tùy hỷ. Do vậy gọi là tâm chân thật tùy hỷ. Dùng căn lành tùy hỷ này hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề. Do đây nên có tên là chân hồi hướng.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Hãy để sự việc có hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới, tất cả chúng sinh đều phát tâm Bồ-tát như trước đã nói, tất cả trong hằng hà sa số kiếp tu hạnh bố thí. Tu-bồ-đề! Lại có hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới, tất cả chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Các vị Bồ-tát này phát tâm, ở trong hằng hà sa số kiếp luôn tu hành tinh tấn, dũng mãnh kiên cố không thoái chuyển, luôn giữ gìn tịnh giới làm các xa sự hôn trầm ngủ nghỉ và các pháp chướng đắc trong hằng hà sa số kiếp các Bồ-tát kia giữ gìn giới hạnh không có lỗi lầm.

Hoặc Đại Bồ-tát phương tiện tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì, được căn lành do giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của chư Phật ở quá khứ, vị lai, hiện tại cùng căn lành của Thanh văn, Duyên giác. Các căn lành như vậy, hòa hợp, nhóm lại, tính đếm, so sánh với Bồ-tát dùng tâm tối thắng, tối cao, vi diệu, rộng lớn, vô lượng, tất cả đều tùy hỷ, dùng căn lành tùy hỷ này hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát này tùy hỷ phước uẩn như vậy, so với phước uẩn của Bồ-tát hành trì nghiêm giới thì nó không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn ức na-do-tha cho đến một phần nhỏ nhiệm cũng không thể sánh được. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa đầy đủ phương tiện thiện xảo, nên hơn hẳn Bồ-tát có tâm hành trì giới.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Hãy để lại sự việc có hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới, tất cả chúng sinh đều phát tâm Bồ-tát, mỗi vị trong hằng hà sa số kiếp đều thực hành giữ tịnh giới như trước đã nói. Tất cả chúng sinh trong hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Các vị Bồ-tát này phát tâm ở trong hằng hà sa số kiếp tu pháp tứ thiên tịch tĩnh, xa lìa các tướng loạn động, hoặc có Đại Bồ-tát phương tiện tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì nên các căn lành do giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của chư Phật ở quá khứ, vị lai, hiện tại cùng các căn lành của Thanh văn, Duyên giác nhóm lại, tính đếm, so sánh với Bồ-tát dùng tâm tối thắng, tối thượng, rộng lớn, vô lượng thì không gì sánh bằng. Tất cả tùy hỷ, dùng căn lành tùy hỷ này hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát này tùy hỷ phước uẩn như vậy, so với phước đức Bồ-tát tu pháp tứ thiên ở trước thì phước của vị kia không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn ức na-do-tha cho đến một phần nhỏ nhiệm cũng không thể sánh được. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa có đầy đủ phương tiện thiện xảo, nên hơn hẳn Bồ-tát tu hành nhẫn nhục.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Hãy để lại sự việc có hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới tất cả chúng sinh đều phát tâm Bồ-tát, mỗi vị trong hằng hà sa số kiếp thực hành nhẫn nhục như trước đã nói. Trong tam thiên đại thiên thế giới có các chúng sinh phát tâm Chánh đẳng giác, mỗi vị trong hằng hà sa số kiếp tu hành hạnh tinh tấn dũng mãnh, xa lìa hôn trầm, loạn động và các pháp chướng ngại. Bồ-tát kia trong hằng hà sa số kiếp luôn tinh tấn không sinh tâm biếng trễ.

Hoặc có Đại Bồ-tát phương tiện tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì nên ở quá khứ, vị lai, hiện tại đều có căn lành của giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của chư Phật và căn lành của Thanh văn, Duyên giác. Các căn lành hòa hợp như vậy nhóm lại, tính đếm, so sánh. Dùng tâm tối thắng, tối cao vi diệu,

rộng lớn, vô lượng không gì sánh bằng, tất cả đều tùy hỷ. Dùng căn lành tùy hỷ này Bồ-tát hồi hướng về Vô thượng Bồ-đề. Tu-bồ-đề! Bồ-tát này tùy hỷ phước như vậy, so với phước Bồ-tát tu hành tinh tấn ở trước thì vị ấy không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn ức na-do-tha cho đến phần nhỏ nhiệm cũng không sánh được. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa có đầy đủ phương tiện thiện xảo, nên hơn hẳn Bồ-tát thực hành tinh tấn.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Hãy để sự việc có hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới, tất cả chúng sinh đều phát tâm Bồ-tát, trong hằng hà sa số kiếp đều thực hành tinh tấn như trước đã nói. Tu-bồ-đề! Trong hằng hà sa số tam thiên đại thiên thế giới có tất cả chúng sinh phát tâm Vô thượng Bồ-đề, có những vị Bồ-tát phát tâm trong hằng hà sa số kiếp tu bốn Thiên định an trụ tịch tĩnh, có các vị Bồ-tát trong hằng hà sa số kiếp tu xa lìa tất cả các tướng động, não loạn.

Hoặc có Đại Bồ-tát theo phương tiện tu tập đối với pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa là chỗ hộ trì, nên ở quá khứ, vị lai, hiện tại đều được căn lành của giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của chư Phật và căn lành của Thanh văn, Duyên giác. Tất cả căn lành hòa hợp, nhóm lại, tính đếm, so sánh. Bồ-tát dùng tâm tối thắng, tối cao, rộng lớn, vô lượng không gì sánh bằng đều tùy hỷ hồi hướng. Dùng căn lành tùy hỷ hồi hướng này mà hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát này tùy hỷ phước như vậy, so với phước của Bồ-tát tu thiền định trước thì vị ấy không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn ức na-do-tha cho đến một phần nhỏ nhiệm cũng không thể sánh được. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa đầy đủ phương tiện thiện xảo nên hơn hẳn Bồ-tát thực hành thiền định.

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Ồ quá khứ, vị lai, hiện tại Bồ-tát ưa thích pháp môn sáu pháp Ba-la-mật-đa của chư Phật thì tu học đúng pháp tùy hỷ chân thật như vậy, đối với các pháp trụ vào nghĩa chân thật. Nghĩa chân thật của các pháp là tánh giải thoát, như giải thoát, bố thí cũng lại như vậy. Giải thoát, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ cũng đều như vậy. Nghĩa giải thoát, giải thoát tri kiến cũng như vậy. Nghĩa giải thoát tâm tùy hỷ hành phước tùy hỷ cũng lại như vậy. Nghĩa giải thoát tâm hồi hướng và pháp hồi hướng cũng lại như vậy. Nghĩa pháp đã diệt trong quá khứ, pháp chưa sinh trong vị lai, pháp vô trụ trong hiện tại cũng lại như vậy. Nghĩa giải thoát mười phương, ba đời, vô lượng, vô số chư Phật và các pháp Phật cũng lại như vậy. Cho đến nghĩa các pháp không trói, không mở, không an trụ, không chấp trước cũng như vậy, tánh giải thoát tức là các pháp tánh.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát nên biết như vậy đối với tất cả pháp nên học và tùy hỷ như vậy đối với sáu pháp Ba-la-mật-đa. Dùng căn lành tùy hỷ này hồi hướng chân thật đến Vô thượng Bồ-đề.

## M

### Phẩm 7: DUYÊN ĐỊA NGỤC (Phần 1)

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa này sinh ra trí Nhất thiết trí. Tánh Nhất thiết trí tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa phải không?

Phật nói với Xá-lợi-phất:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nên phải kính lạy Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nên phải tôn trọng Bát-nhã ba-la-mật-đa này, Bát-nhã ba-la-mật-đa này là ánh sáng lớn, Bát-nhã ba-la-mật-đa này là thanh tịnh không nhiễm, Bát-nhã ba-la-mật-đa này quảng đại rực rỡ, Bát-nhã ba-la-mật-đa này thấu suốt tất cả tướng nơi ba cõi, tức là tánh ba cõi; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là mắt thanh tịnh có năng lực chiếu khắp các pháp phiền não, nhiễm ô; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là chỗ nương tựa, Bát-nhã ba-la-mật-đa này là pháp vô thượng, Bát-nhã ba-la-mật-đa này bao trùm hết pháp Bồ-đề phần, Bát-nhã ba-la-mật-đa này là bố đước lớn, chiếu sáng tất cả những chỗ tối tăm của thế gian; Bát-nhã ba-la-mật-đa này không còn chỗ sợ, có thể cứu độ tất cả sự sợ hãi của chúng sinh; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là năm loại mắt có thể chiếu khắp đạo thế gian và xuất thế gian; Bát-nhã ba-la-mật-đa này ánh sáng trí tuệ năng chiếu phá hoại tất cả pháp mê lầm; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là những người dẫn dắt chúng sinh đi vào Thánh đạo, Bát-nhã ba-la-mật-đa này là tạng Nhất thiết trí phổ chiếu tất cả phiền não, đoạn diệt tất cả chướng ngại; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là pháp không sinh, pháp không diệt, pháp không phát khởi, pháp không tạo tác; Bát-nhã ba-la-mật-đa này tự tướng vốn không; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là mẹ của tất cả Bồ-tát; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là các Pháp nhãn chiếu bốn Vô sở úy, khắp mười Lực của Phật; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là chỗ nương dựa, có thể cứu độ tất cả chúng sinh không có chỗ nương tựa; Bát-nhã ba-la-mật-đa này là pháp an lạc năng giúp chúng sinh đoạn trừ khổ não sinh tử; Bát-nhã ba-la-mật-đa này có thể chỉ bày tự tánh chân thật của các pháp; Bát-nhã ba-la-mật-đa này tùy thuận pháp tướng, viên mãn ba chuyển mười hai hành pháp luân.

Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa này có các công đức như vậy. Các Đại Bồ-tát có nên lễ lạy, cung kính đối với pháp môn này như thế nào?

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Đại Bồ-tát đối với pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa nên tưởng như là bậc Thầy, tưởng như chư Phật, hãy tôn trọng cung kính lễ lạy xưng tán. Cung kính lễ lạy Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là cung kính lễ lạy chư Phật, Thế Tôn.

Khi ấy, Đấng Thích suy nghĩ: “Tôn giả Xá-lợi-phất! Nay vì nhân duyên gì mà hỏi như vậy?” Suy nghĩ rồi thưa với Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Thưa Tôn giả:

–Vì sao Tôn giả hỏi Phật như vậy?

Xá-lợi-phất đáp:

–Này Kiều-thi-ca! Như lời Phật đã dạy, tất cả Đại Bồ-tát phương tiện tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa nên được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì, đối với tất cả căn lành tùy hỷ chân thật rồi hồi hướng về chân Nhất thiết trí thì Bát-nhã ba-la-mật-đa này có công đức lớn hơn hẳn phước đức của Bồ-tát Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định.

Do nhân duyên này nên đã hỏi như vậy. Ông nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa này là người dẫn đường cho năm pháp Ba-la-mật-đa kia, dẫn dắt chúng sinh vào Nhất thiết trí.

Ví như có những người mù ở thế gian, tuy tập hợp cả trăm ngàn người nhưng muốn tới lui đều không biết đường mà bước. Nếu không có người chỉ đường, thì rất ráo những người ấy không thể đến thành ấp, xóm làng, xứ sở...

Nếu có người sáng suốt dẫn đường thì những người mù có thể đến khắp các chỗ kia.

Này Kiều-thi-ca! Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định cũng giống như

người mù, tuy có được vô lượng phước do tu tập nhưng muốn được quả vị Nhất thiết trí mà không dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa làm người dẫn đường thì rất ráo không thể đến đạo Nhất thiết trí chân thật, hưởng chi là được quả vị Nhất thiết trí. Nếu các pháp bố thí này được Bát-nhã ba-la-mật-đa dẫn đường tức được mắt trí tuệ có thể chiếu khắp đường Nhất thiết trí, đến được quả vị Nhất thiết trí.

Lại nữa, Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định được sức Bát-nhã ba-la-mật-đa này gia thêm. Cho nên năm pháp này được gọi là ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa này do pháp nào sinh ra?

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa này do không thấy có sắc nên cũng không từ sắc sinh ra; không thấy thọ, tưởng, hành, thức cũng không từ thọ, tưởng, hành, thức sinh ra. Nếu năm uẩn này có tướng sinh tức Bát-nhã ba-la-mật-đa này từ đó sinh ra, mà năm uẩn này rất ráo không có chỗ sinh. Do đây Bát-nhã ba-la-mật-đa không có pháp nào sinh.

Xá-lợi-phất nghe những lời như vậy rồi bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa không có chỗ sinh, vậy do pháp nào mà thành tựu?

Phật đáp:

–Này Xá-lợi-phất! Bát-nhã ba-la-mật-đa tuy sinh nhưng không có pháp nhỏ thành tựu, do không có pháp thành tựu nên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đế Thích nghe rồi bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa không thể thành tựu Nhất thiết trí hay sao?

Phật nói:

–Kiều-thi-ca! Như lời ông đã nói, Bát-nhã ba-la-mật-đa do chẳng có chỗ đặc cho nên thành tựu Nhất thiết trí, cũng chẳng có danh tướng tạo tác, cho nên thành tựu.

Đế Thích bạch Thế Tôn:

–Những gì là thành tựu?

Phật đáp:

–Các pháp không có chỗ thành tựu đó là thành tựu.

Đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, hy hữu thay! Bát-nhã ba-la-mật-đa không có chỗ sinh, không có chỗ diệt, các pháp kia không sinh cũng không diệt, không trụ, không chấp trước, đây chính là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Tôn giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Sinh tâm phân biệt xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, liền mất Bát-nhã ba-la-mật-đa, tức không thành tựu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Phật nói:

–Tu-bồ-đề! đúng như vậy! Do những nhân duyên này nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, mất Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thành tựu Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa này không có chỗ biểu thị đối với sắc; đối với thọ, tưởng, hành, thức không có chỗ hiển bày; đối với Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Duyên giác, Bồ-tát, chư Phật, Thế Tôn đều không có chỗ hiển bày.

Tôn giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Ba-la-mật-đa này là Bát-nhã ba-la-mật-đa phải không?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Ý ông như thế nào? Do nhân duyên gì mà cho rằng đại Ba-la-mật-đa là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Sắc không lớn, không nhỏ, không tụ, không tán, lia các tạo tác. Thọ, tưởng, hành, thức cũng không lớn, không nhỏ, không tụ, không tán, lia các tạo tác. Mười Lực của Đức Như Lai không tạo có lực, không tạo vô lực, cũng không tụ, không tán cho đến Nhất thiết trí cũng không phát khởi lên không lớn, không nhỏ, không tụ, không tán. Vì sao? Vì tất cả pháp không lớn, không nhỏ, không tụ, không tán, xa lia mọi phát khởi và an trụ bình đẳng.

Bồ-tát có phân biệt đối với tất cả các pháp nên suy nghĩ như vậy: “Ta được đầy đủ quả vị Nhất thiết trí. Ta vì chúng sinh nói pháp môn này thì có thể độ bao nhiêu chúng sinh đến Niết-bàn. Bồ-tát ấy nếu khởi lên suy nghĩ như vậy thì không gọi là thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.”

Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa này không có tướng như vậy, không thấy chúng sinh có chỗ độ, có chỗ được. Do chúng sinh không tánh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không tánh. Chúng sinh lìa tướng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lìa tướng; chúng sinh không sinh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không sinh; chúng sinh không diệt nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không diệt; chúng sinh không thể nghĩ bàn nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không thể nghĩ bàn; chúng sinh không hiểu rõ nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không hiểu rõ; chúng sinh biết nghĩa thù thắng như thật nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng biết nghĩa thù thắng như thật; chúng sinh tập hợp lực lại, cho nên Như Lai cũng tập hợp lực lại.

Bạch Đức Thế Tôn! Do nhân duyên như vậy nên con cho rằng đại Ba-la-mật-đa chính là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Nếu Đại Bồ-tát đối với pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu này, lắng nghe thọ trì rồi không còn nghi ngờ, không sợ hãi, sinh tâm thanh tịnh tin hiểu, vậy Bồ-tát này đã bỏ thân nơi nào để sinh vào đây?

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Nên biết Bồ-tát này đã ở trong các cõi Phật khác lắng nghe thọ trì pháp này, thưa hỏi, tùy thuận và hiểu biết rõ ràng nghĩa pháp này, nên mất đi từ cõi kia, sau đó sinh vào chỗ này.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát vừa nghe pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này liền sinh tâm tin hiểu, vui mừng, hớn hởi, tôn trọng cung kính, tưởng là Phật, nên biết người này đã từng ở chỗ vô số Đức Phật, Thế Tôn lắng nghe thọ trì pháp này, tu hành lâu dài đạo Bồ-tát vì diệu thù thắng. Những người như vậy được Phật khen ngợi.

